

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016-2021

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Huyện Thanh Trị là huyện vùng nông thôn, là cửa ngõ giao thương tuyến Quốc lộ 1A của tỉnh Sóc Trăng và Bạc Liêu, có Quốc lộ 61B nối trung tâm huyện với thị xã Ngã Năm, thông thương với tuyến quản lộ - Phụng Hiệp về Cà Mau; dân số toàn huyện 73.589 người với 20.186 hộ (Kinh chiếm 64,17%, Khmer 31,09%; Hoa 4,7%, dân tộc khác 0,04%)¹. Hộ nghèo 848 hộ chiếm 3,81%, hộ cận nghèo 1.620 hộ, chiếm 7,28%².

Huyện có 10 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 08 xã, 02 thị trấn, 74 ấp (trong đó 04 đơn vị xã loại II, 06 đơn vị xã loại I); có 05 xã đặc biệt khó khăn.

Thành viên UBND huyện: có 17 thành viên, gồm: Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng của 12 phòng chuyên môn trực thuộc, Trưởng Công an huyện và Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện.

Về cơ cấu tổ chức và bộ máy cơ quan hành chính thuộc UBND huyện: Đầu nhiệm kỳ có 13 phòng chuyên môn và 06 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, 46 trường học (Mầm non, Tiểu học, THCS và THPT). Cuối nhiệm kỳ có 12 phòng chuyên môn (trong đó: Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng Dân tộc theo Thông báo số 73-TB/HU, ngày 31/10/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy) và 06 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, 39 trường học (do thực hiện đề án sáp nhập trường).

II. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND HUYỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ huyện (nhiệm kỳ 2015 - 2020), Nghị quyết của HĐND huyện (nhiệm kỳ 2016 - 2021), Quy chế làm việc của UBND huyện đã ban hành. UBND huyện đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình công tác năm, hàng năm, quý, tháng và định kỳ tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết, kế hoạch theo quy định. Triển khai các chương trình hoạt động theo quy chế phối hợp giữa UBND huyện với các ngành đoàn thể như: Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban MTTQVN huyện, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Liên đoàn Lao động huyện...; trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy..., UBND huyện đã triển khai tốt các chương trình mục tiêu Quốc

¹ Theo Niên giám thống kê tỉnh Sóc Trăng năm 2019.

² Theo báo cáo kết quả điều tra rà soát hộ nghèo năm 2020.

gia, giải quyết tốt các chính sách an sinh xã hội, các vấn đề bức xúc, đảm bảo sự hài lòng của người dân.

Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý; tập trung chỉ đạo, cải tiến lề lối làm việc, tăng cường đi cơ sở để nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, đề ra các giải pháp tháo gỡ. Phân công thành viên UBND phụ trách các lĩnh vực công tác theo đúng thẩm quyền, có sự thống nhất và phân công đồng trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo, thảo luận, hội ý theo quy chế làm việc.

Chương trình công tác tuần, tháng, quý có sự chỉ đạo tập trung, điều hành theo kế hoạch; vai trò tham mưu, đề xuất của các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn được chú trọng. Việc tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch, nhiệm vụ chuyên môn có sự phân công rõ ràng; ý kiến tham mưu, đề xuất của các ngành, đơn vị ở từng lĩnh vực được UBND huyện quan tâm chỉ đạo giải quyết kịp thời, sâu sát, đánh giá cụ thể mặt mạnh, yếu từ đó đề ra giải pháp tổ chức thực hiện.

Nhiệm kỳ 2016 - 2021, UBND huyện đã triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết HĐND về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng - an ninh. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, đã tuân thủ đúng quy định pháp luật và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, đảm bảo chức năng, quyền hạn của cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện; hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước ngày càng được nâng cao.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện

2.1. Lĩnh vực phát triển kinh tế

Xác định nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế của huyện là: Tập trung thực hiện tái cơ cấu ngành kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; mở rộng sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; phát triển thương mại - dịch vụ; đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững; đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại kinh tế.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân huyện trong 05 năm là 7%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, khu vực I - II - III năm 2020 đạt tương ứng là 49,34% - 5,32% - 45,34%; giá trị sản xuất nông nghiệp - thủy sản năm 2020 là 3.248 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010) - đạt 100% nghị quyết; giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 150 triệu đồng (giá hiện hành) - đạt 100% nghị quyết. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đầu người đạt 54 triệu đồng (tăng 58,8% so giai đoạn trước) - đạt 83% nghị quyết.

Thực hiện việc quy hoạch, phân vùng sản xuất lúa, đảm bảo diện tích lúa đặc sản, cao sản chiếm 80% trên tổng số 54.932 ha canh tác lúa hàng năm; năng suất bình quân 6,93 tấn/ha; tổng sản lượng lúa 375.186 tấn - đạt 100,05% nghị quyết HĐND. Tạo lập thành công chuỗi giá trị sản xuất lúa, gạo Tài nguyên và khai thác nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Tài nguyên Thạnh Trị". Có 02 sản phẩm OCOP (Khô Trâu 6 Sành - 03 sao, Gạo Tài nguyên Thạnh Trị - 4 sao). Cây màu 11.145 ha - đạt 103,19% nghị quyết, diện tích màu trên đất trồng lúa chiếm trên 8% diện tích.

Chăn nuôi được quan tâm, chủ động phòng chống dịch bệnh, đảm bảo không có dịch bệnh nguy hiểm. Tổng đàn gia súc trên địa bàn 51.274 con, trong đó: đàn heo 39.330 con - đạt 98,33%; đàn trâu, bò 11.944 con - đạt 101,22% (đàn bò 8.718 con - đạt 105,04%); đàn gia cầm 1.351 triệu con - đạt 103,91%. Diện tích nuôi trồng thủy sản 4.445 ha - đạt 103,37%; sản lượng 12.686 tấn - đạt 101,49%.

Kinh tế hợp tác trong nông nghiệp được quan tâm, đã chỉ đạo việc củng cố, kiện toàn các mô hình kinh tế hợp tác phát triển mới 05 hợp tác xã, lũy kế 17 hợp tác xã; thành lập 94 tổ hợp tác, lũy kế 310 tổ hợp tác (xóa tên 190 tổ hiệu quả kém).

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập trung quyết liệt, đồng bộ. Trong đó, quan tâm triển phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", người dân phát huy tốt vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới, tự nguyện đóng góp tiền và vốn có giá trị tương đương trên 516 tỷ đồng - chiếm 32% tổng nguồn lực đầu tư. Trong nhiệm kỳ, huyện đã có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Vĩnh Lợi, Lâm Tân, Thạnh Trị, Vĩnh Thành và Lâm Kiết); các xã còn lại đạt từ 16 tiêu chí trở lên; 02 thị trấn từng bước đầu tư phát triển theo hướng xây dựng đô thị văn minh.

Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chuyển biến tích cực, huyện đã triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách thu hút đầu tư và thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh thăm dò thị trường, quảng bá sản phẩm, thương hiệu. Toàn huyện có 344 cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, 90 doanh nghiệp và trên 4.000 hộ sản xuất kinh doanh hoạt động ổn định. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 550 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010) - đạt 183% chỉ tiêu. Hệ thống các chợ trên địa bàn được cải tạo, nâng cấp; mở mới 02 siêu thị bách hóa xanh, 02 siêu thị điện máy. Lượng hàng hóa lưu thông cơ bản đáp ứng nhu cầu thị trường tiêu dùng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội năm 2020 đạt 4.350 tỷ đồng.

Đáp ứng nhu cầu hạ thế điện phục vụ sản xuất cho hộ dân, có 20.757 hộ có điện sử dụng sản xuất kinh doanh và sinh hoạt - đạt 100,37% so số hộ đầu nhiệm kỳ; tỷ lệ hộ dân dùng nước sạch, phục vụ sản xuất đạt chỉ tiêu.

Trong nhiệm kỳ, huyện đã triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước, nhất là triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm (2016 - 2020), đầu tư xây dựng nhiều công trình kết cấu hạ tầng với số vốn trên 1.356 tỷ đồng (kể cả nguồn huy động trong nhân dân), một số công trình trọng điểm quan trọng như: đường ô tô đến trung tâm xã Thạnh Tân, đường huyện 62 (Lâm Tân - Thạnh Quới), dự án Vùng trũng. Ngoài ra, huyện tập trung thực hiện một số công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp, trong đó có công trình cải tạo, nâng cấp Trung tâm văn hóa huyện, Đường ô tô liên xã Vĩnh Thành - Thạnh Tân - Lâm Tân. Hiện nay, 100% ấp đều có lộ nhựa hoặc bê tông hóa; các khu dân cư còn lại cơ bản có lộ bê tông hoặc đá cứng.

Tổng thu ngân sách giai đoạn 2016 - 2020 trên 165 tỷ đồng; riêng năm 2020, thu ngân sách đạt 35 tỷ đồng - đạt 100% chỉ tiêu. Công tác quản lý chi ngân sách Nhà nước được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, duy trì 50% tăng thu ngân sách

thực hiện cải cách tiền lương và thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên. Các chế độ hỗ trợ từ ngân sách cho các đối tượng thụ hưởng, các chính sách an sinh xã hội được chi trả kịp thời đúng định mức, đối tượng. Chấp hành nghiêm chủ trương phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Hoạt động tín dụng đáp ứng khá tốt nhu cầu phát triển kinh tế, nhất là đầu tư sản xuất nông nghiệp, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Tỷ lệ nợ xấu, nợ quá hạn từng bước được kiểm chế.

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội, tài nguyên môi trường

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; các thiết chế văn hóa tiếp tục được đầu tư: các xã, thị trấn đều có nhà văn hóa xã (trong đó, có 09/10 xã, thị trấn có nhà văn hóa đạt chuẩn), 74/74 ấp có nhà sinh hoạt cộng đồng, hệ thống truyền thanh đảm bảo phủ sóng địa bàn huyện; Công tác thông tin tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương ngày càng phong phú cả chiều rộng lẫn chiều sâu; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, có sức lan tỏa, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần trong nhân dân. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" phát triển mạnh: có 19.150 hộ gia đình văn hoá; 15.614 hộ gia đình văn hóa 03 năm liên tục; 9.281 hộ văn hóa nông thôn mới; 74/74 ấp văn hóa; 19/55 ấp đạt ấp văn hóa nông thôn mới; 112/114 cơ quan, đơn vị đạt cơ quan văn hóa.

Chất lượng giáo dục - đào tạo ngày càng được nâng lên; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được chuẩn hóa và tiếp tục được bồi dưỡng trên chuẩn; công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở được tái công nhận đạt chuẩn hàng năm; các xã, thị trấn đều đạt chuẩn phổ cập giáo dục mẫu giáo 5 tuổi. Phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, xã hội hóa ngày càng phát triển. Cơ sở vật chất, trang thiết bị ngành giáo dục đầu tư, xây dựng mới 13 trường, sửa chữa 20 trường phục vụ công tác dạy và học; tổng số trường đạt chuẩn 36/39 trường, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia chiếm 92,31%.

Công tác khám, chữa bệnh được quan tâm, đặc biệt năm 2020 huyện đã chủ động tốt công tác phòng chống Dịch Covid-19 trên địa bàn; có 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn về y tế quốc gia. Các chương trình quốc gia về y tế, vệ sinh phòng bệnh được thực hiện chặt chẽ; tỷ lệ trẻ dưới 01 tuổi được tiêm chủng đạt 99%, tỷ lệ trẻ dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng còn 10%; có 98,2% dân số tham gia BHYT.

Thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội, trong 5 năm tổng kinh phí hơn 108 tỷ đồng; hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 779 căn nhà, tổng kinh phí hơn 26 tỷ đồng hiện cơ bản không còn gia đình chính sách có nhà ở tạm bợ. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, đã giải quyết việc làm qua đào tạo 15.216 lao động; dạy nghề 15.054 lao động; có 224 lao động tham gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; tỷ lệ lao động qua đào tạo là 70%. Xây dựng được 2.577 căn nhà cho hộ nghèo, tổng kinh phí gần 52 tỷ đồng. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 3,02%/năm, giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 6,08% đầu nhiệm kỳ xuống còn 3,81% vào cuối năm 2020.

Trong nhiệm kỳ, tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản gắn liền đất trên địa bàn huyện đạt 99,99%. Đảm bảo thực hiện tốt các phương án thu hồi đất để xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn; xây dựng và công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, 05 năm (2015 - 2020). Thực hiện tốt công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh; công tác thu gom, vận chuyển, xử lý các loại rác thải được thực hiện nghiêm ngặt.

2.3. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Quán triệt sâu sắc Chiến lược bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX). Thực hiện tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện, cấp xã, diễn tập phòng chống thiên tai ở các xã, thị trấn. Công tác tuyển chọn công dân phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang, đảm bảo đúng quy trình và hoàn thành chỉ tiêu tỉnh giao hàng năm; lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo tỷ lệ luật định.

Công tác phòng, chống tội phạm và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới gắn với thực hiện Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ được đảm bảo. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 09 mô hình đảm bảo ANTT với hơn 100 điểm; xây dựng, củng cố các tổ chức quần chúng làm nòng cốt bảo vệ ANTT ở cơ sở, đến nay xây dựng được 02 Ban, 19 tổ bảo vệ dân phố với 116 thành viên; 304 tổ ANND với 817 thành viên; 10 đội Dân phòng tại các xã, thị trấn có 148 thành viên. Hoàn thành Đề án đưa Công an chính quy về xã, thị trấn; thực hiện thành công kế hoạch chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự an toàn xã hội trên địa bàn 02 xã (Tuân Tức, Lâm Kiệt) và thị trấn Phú Lộc.

2.4. Lĩnh vực xây dựng chính quyền địa phương

UBND huyện làm tốt công tác phối hợp với HĐND, UBMMTQ tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 theo quy định của pháp luật trên địa bàn huyện; tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Thạnh Trị lần thứ III năm 2019; chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức hoàn thành Hội nghị điển hình tiên tiến cơ sở giai đoạn 2015 - 2020 và tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến huyện Thạnh Trị lần thứ III.

Ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn phù hợp với điều kiện của địa phương và đúng quy định, thực hiện nghiêm túc về phân cấp quản lý cán bộ công chức, các chính sách, chế độ tiền lương theo quy định, thực hiện giao chỉ tiêu biên chế và quản lý sử dụng biên chế theo chỉ tiêu biên chế của UBND tỉnh giao. Bộ máy chính quyền tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo Đề án 04-ĐA/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy; qua đó đã sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách theo quy định; Về cơ cấu tổ chức và bộ máy của huyện hiện có 12 phòng chuyên môn, 06 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện và 10 đơn vị xã, thị trấn; các đơn vị đã tham mưu tốt cho UBND huyện trong việc quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; từng bước cải tiến chức năng quản lý, chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường cán bộ về cơ sở; Công tác tuyển dụng công chức được chú trọng về chất lượng và được công khai

dân chủ. Một số phòng ban chuyên môn cấp huyện được giao thêm một số nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với yêu cầu. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức được quan tâm chú trọng.

2.5. Tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực, được các cấp các ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo và giải quyết kịp thời cho nên không có khiếu nại đông người và hạn chế việc khiếu nại vượt cấp. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo và các quy định khác về công tác giải quyết tranh chấp đất đai được tăng cường cả chiều rộng lẫn chiều sâu.

UBND huyện tổ chức tốt việc tiếp công dân định kỳ 02 lần/tháng hoặc đột xuất, khi có yêu cầu bức xúc của người dân và khi có vụ việc phức tạp xảy ra trên địa bàn; Ban tiếp công dân huyện thực hiện tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở Ban tiếp công dân huyện, các ngành chức năng phân công công chức tiếp công dân thường xuyên tại đơn vị để kịp thời nắm bắt thông tin, tình hình, giải quyết kịp thời yêu cầu, phản ánh kiến nghị của người dân; qua đó kịp thời chấn chỉnh những bất cập, tồn tại hạn chế trong quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội,... tạo được niềm tin trong nhân dân. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, UBND huyện tổ chức tiếp 504 lượt, trong đó: Chủ tịch UBND huyện tiếp được 328 lượt, công chức tiếp dân tiếp được 176 lượt.

Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền: tổng số đơn tiếp nhận 111 đơn, đã giải quyết 111 đơn, đạt 100%. Trong đó: khiếu nại hành chính 13 đơn, tố cáo 05 đơn, kiến nghị, phản ánh, yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai 92 đơn.

2.6. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 22/01/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 27/6/2014 về đẩy mạnh cải cách hành chính; chương trình hành động số 21-CTr/HU ngày 30/7/2014 của Huyện ủy Thạnh Trị về đẩy mạnh cải cách hành chính và Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 30/3/2015 của UBND huyện về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2015 – 2020. Kết quả công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời xây dựng các kế hoạch, văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện, các mục tiêu kế hoạch đạt yêu cầu đề ra, tinh thần thái độ làm việc, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị, hiệu quả chất lượng phục vụ nhân dân trong giải quyết các thủ tục hành chính được nâng lên góp phần thúc đẩy công tác cải cách hành chính của huyện. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và triển khai hệ thống phần mềm quản lý văn bản điện tử IOOffice trong hệ thống các cơ quan chính quyền điện tử từ huyện đến xã được thông suốt. Đội ngũ công chức đầu mối làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính được củng cố. Thường xuyên rà soát, niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính và kết quả giải quyết trên Cổng thông tin điện tử huyện, tại Bộ phận một cửa. Năm 2019, chỉ

số cải cách hành chính của huyện Thạnh Trị được xếp thứ 5/11 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh; chỉ số đo lường sự hài lòng đối với sự phục vụ của UBND cấp huyện là 2/11.

2.7. Về tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

Thời gian qua, UBND các cấp đã có nhiều tiến bộ trong chỉ đạo, điều hành, đưa ra nhiều giải pháp hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trên tất cả các lĩnh vực như: Sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế; việc thực hiện các chính sách xã hội được chú trọng; quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng chính quyền được phát huy. Các ý kiến đóng góp kiến nghị của cử tri cũng được UBND huyện chỉ đạo các ngành, địa phương quan tâm thực hiện, từ đó tạo được niềm tin của nhân dân và được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Nhìn chung, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong các năm qua trên địa bàn huyện được cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể huyện và các xã, thị trấn chú trọng và thực hiện thường xuyên, đặc biệt đã phát huy cao vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ”, phát huy người có uy tín trong đồng bào dân tộc, qua đó góp phần củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, tạo được sự gắn bó giữa cấp ủy Đảng, chính quyền với nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân phát huy dân chủ tham gia quản lý xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng vững mạnh, làm động lực thúc đẩy kinh tế huyện nhà ngày càng phát triển.

2.8. Công tác thông tin, báo cáo, thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính

Trên cơ sở quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019. Quá trình chỉ đạo điều hành, UBND huyện thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền quy định. Trong thực hiện nhiệm vụ chung của UBND huyện được gắn liền với trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND và thành viên UBND huyện; quản lý điều hành đúng chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên. Quá trình thực hiện nhiệm vụ đề có tổ chức sơ kết, tổng kết để kiểm điểm đánh giá rút kinh nghiệm từng công việc, nhiệm vụ cụ thể, đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc và uốn nắn, chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân làm chưa tốt góp phần chấn chỉnh trật tự kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương.

Trong nhiệm kỳ, UBND huyện đã ban hành và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND, đảm bảo kỷ cương pháp luật, nâng cao năng lực điều hành, quản lý và thực thi pháp luật, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Triển khai chương trình công tác hàng năm của UBND huyện đảm bảo đúng chủ trương Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện phù hợp với thực tế địa phương. Trên cơ sở quy chế đã đề ra từng tổ chức cá nhân luôn thể hiện tốt vai trò trách nhiệm của mình trong công việc nhất là công tác tham mưu đề xuất đối với

lĩnh vực được phân công phụ trách; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy chế độ làm việc tập thể và trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng.

Chế độ thông tin báo cáo định kỳ, thường xuyên đột xuất cũng như tổ chức các cuộc họp, hội nghị của UBND huyện và các ngành được thực hiện nghiêm túc, chu đáo đúng quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trên cơ sở Nghị quyết HĐND, theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền quy định. Nhiệm kỳ 2016 - 2021, với tinh thần đoàn kết, tập trung tinh thần trách nhiệm, trí tuệ tập thể, UBND huyện đã tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Huyện ủy, HĐND huyện và đạt kết quả tốt trên tất cả các mặt công tác: Kinh tế tiếp tục phát triển, lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, các chính sách an sinh xã hội đảm bảo. Bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước tại địa phương. Cải cách hành chính chuyên biến tích cực, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành. Quốc phòng - An ninh được giữ vững và ổn định, đảm bảo an ninh nông thôn. Dân chủ ở cơ sở được phát huy; vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới ngày càng rõ nét.

Vai trò trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện trong điều hành lĩnh vực được phân công phụ trách có sự đổi mới sáng tạo và tính chủ động cao. Thành viên UBND huyện thể hiện tốt tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu đề xuất, giải quyết công việc đúng thẩm quyền và phạm vi cho phép nên góp phần lớn trong việc hoàn thành chỉ tiêu nghị quyết HĐND hàng năm và nhiệm kỳ.

Chính quyền cơ sở thể hiện rõ vai trò lãnh đạo và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện; kiện toàn và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị, phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí trong nhận thức và hành động, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

* Bên cạnh kết quả đạt được, trong quá trình chỉ đạo điều hành, cũng còn một số khó khăn nhất định:

Chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp trong phát triển kinh tế của huyện ở một số nơi chưa quyết liệt, kết quả tái cơ cấu còn chậm; tỷ trọng chăn nuôi toàn huyện đạt thấp; nhãn hiệu gạo Tài nguyên Thạnh Trị chưa có tính cạnh tranh, kinh tế hợp tác chưa đột phá. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp quy mô nhỏ, sản phẩm chưa đa dạng và sức cạnh tranh thấp. Tăng trưởng thu ngân sách trên địa bàn huyện hạn chế, đảm bảo thu cân đối còn khó khăn. Chất lượng tín dụng còn tiềm ẩn yếu tố rủi ro. Đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chưa đồng bộ do nguồn lực hạn chế; hạ tầng đô thị trung tâm (Phú Lộc) và hạ tầng xây dựng nông thôn mới còn thiếu, chưa hoàn chỉnh. Việc hình thành được cụm công nghiệp huyện còn khó khăn. Chất lượng một số tiêu chí xây dựng nông thôn mới chưa cao.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ và phong trào luyện tập thể dục thể thao tuy có phát triển nhưng chưa rộng khắp, chưa phát huy hết hiệu quả của các thiết

chế văn hóa cơ sở. Công tác huy động học sinh ra lớp ở bậc học Mầm non còn khó khăn; việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở chưa hiệu quả. Chất lượng khám và điều trị bệnh tuy được nâng lên nhưng chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhân dân. Dịch Covid-19, dịch tả heo Châu Phi tác động làm ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế của huyện. Kết quả giảm nghèo tuy có chuyển biến nhưng thiếu tính bền vững.

Quốc phòng - An ninh, tình hình an ninh chính trị được giữ vững nhưng trật tự xã hội còn diễn biến phức tạp; tệ nạn xã hội và vi phạm trật tự an toàn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn còn xảy ra; tội phạm trộm cắp, đối tượng mua bán, sử dụng trái phép ma túy có chiều hướng tăng.

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước còn hạn chế. Việc tổ chức cụ thể hóa, vận dụng và tổ chức thực hiện nghị quyết, chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của cấp trên đôi lúc chưa kịp thời, chưa sát thực tiễn.

Trên đây là báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- Đại biểu HĐND huyện
- Ban ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Sơn Dương